

**Phụ lục I**  
**BỔ SUNG DANH MỤC THU HỒI ĐẤT NĂM 2020**  
*(Kèm theo Tờ trình số 3681 /TTr-UBND ngày 06 /7/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam)*

Đơn vị tính: ha

TT	Tên danh mục, dự án chuyển mục đích sử dụng đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ				Văn bản chủ trương đầu tư	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó:				
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ		
	<b>TỔNG CỘNG (80 danh mục)</b>		<b>603.82</b>	<b>51.81</b>	<b>40.67</b>	<b>5.71</b>	<b>5.43</b>	-	
*	<b>Vốn ngân sách (45 danh mục)</b>		119.09	10.46	6.36	4.10	-	-	
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (35 danh mục)</b>		484.72	41.34	34.30	1.61	5.43	-	
<b>I</b>	<b>HUYỆN DUY XUYỀN (02 danh mục)</b>		0.78	0.68	0.68	-	-	-	
*	<b>Vốn ngân sách (02 danh mục)</b>		0.78	0.68	0.68	-	-	-	
1	Trường Mẫu giáo số 1 Thị trấn Nam Phước (TBD 39: thửa 247-255 và từ thửa 282-293)	Nam Phước	0.61	0.61	0.61				Quyết định số 1972/QĐ-UBND ngày 17/4/2020 của UBND huyện Duy Xuyên phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trường Mẫu số số 1 Nam Phước; Hạng mục: Nâng cấp lớp học 10 phòng, khu vệ sinh, sân nền, tường rào, công nghệ và kê chắn
2	TBA 110kV Quế Sơn và đầu nối	Duy Trung	0.17	0.07	0.07				Công văn số 1066/UBND-KTTH ngày 29/8/2018 của UBND huyện Duy Xuyên; Công văn số 7266/UBND-KTN ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (0 danh mục)</b>		-						
<b>II</b>	<b>HUYỆN NAM TRÀ MY (16 danh mục)</b>		112.40	12.10	1.36	5.31	5.43	-	
*	<b>Vốn trong ngân sách (15 danh mục)</b>		89.28	4.16	0.16	4.00	-	-	
1	Đường giao thông vào làng ông Nghĩa thôn 2, xã Trà Đơn	Trà Đơn	7.30	-					Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 29/5/2020 của UBND huyện Nam Trà My v/v B/cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình đường giao thông vào làng ông Nghĩa thôn 2, xã Trà Đơn, lộ trình ( Km 1+271,19 - Km 2+319,55)
2	Vườn giống Quế gốc Trà My	Thôn 3, Trà Nam	5.04	-	-	-	-	-	Quyết định số 3324/QĐ-BNN-KHCN ngày 12/8/2016 của BNN&PTNT p/duyet kinh phí đề tài nghiên cứu khoa học và dự án thử nghiệm cấp bộ
3	Vườn trồng Giỏi làm giống	Thôn 3, Trà Nam	10.90	-	-	-	-	-	Quyết định số 3324/QĐ-BNN-KHCN ngày 12/8/2016 của BNN&PTNT p/duyet kinh phí đề tài nghiên cứu khoa học và dự án thử nghiệm cấp bộ
4	Khu thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao xã Trà Tập	Thôn 1, Trà Tập	1.00	-	-	-	-	-	Quyết định số 2575/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND huyện Nam Trà My phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật
5	Nhà văn hóa xã Trà Tập	Trà Tập	0.10	-	-	-	-	-	Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 18/2/2019 của UBND huyện Nam Trà My phê duyệt bổ sung danh mục đầu tư trung hạn thuộc chương trình MTQG nông thôn mới
6	Đường giao thông thôn 3- thôn 4 Trà Linh	Trà Linh	7.70	1.00		1.00			Nghị Quyết 68/NQ-HĐND ngày 25/12/19 về vốn chương trình 30a
7	Đường giao thông đi Tắc Pô thôn 1, Trà Tập	Trà Tập	8.23	0.16	0.16				- Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 17/2/2019 của UBND huyện phê duyệt bổ sung danh mục đầu tư trung hạn thuộc chương trình MTQG nông thôn mới

TT	Tên danh mục, dự án chuyển mục đích sử dụng đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ					Văn bản chủ trương đầu tư	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó:					
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	Rừng đặc dụng		
8	Đường giao thông thôn 1 - thôn 4 Trà Cang	Trà Cang	6.05	-	-	-	-	-	- Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 17/2/2019 của UBND huyện phê duyệt bổ sung danh mục đầu tư trung hạn thuộc chương trình MTQG nông thôn mới	
9	Đường giao thông đi thôn 5 Trà Nam	Trà Nam	9.05	1.00		1.00			- Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 17/2/2019 của UBND huyện phê duyệt bổ sung danh mục đầu tư trung hạn thuộc chương trình MTQG nông thôn mới	
10	Đường vào điểm ĐCDC tập trung thôn 3, xã Trà Leng	Trà Leng	14.05	2.00		2.00			Nghị Quyết 36/ND-HĐND ngày 17/12/19 của HĐND tỉnh, ngân sách Trung ương	
11	Kè bảo vệ bờ sông Nước Là - khu trung tâm hành chính huyện Nam Trà My	Trà Mai	8.00	-	-	-	-	-	Quyết định số 107/QĐ-TTg ngày 31/12/19 của Thủ tướng Chính phủ	
12	Kè bảo vệ khu dân cư và các công trình hạ tầng công cộng dọc soong Tranh, huyện Nam Trà my	Trà Tập	3.00	-	-	-	-	-	Nghị quyết 35/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của HĐND tỉnh Quảng Nam về bổ sung dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020	
13	Đường Trường Sơn Đông gói thầu Đ9A	Trà Mai	3.06	-	-	-	-	-	Quyết định 131/QĐ-BQP ngày 23/01/2016 của Bộ Quốc phòng phê duyệt dự án đầu tư	
14	Trụ sở làm việc Công An huyện Nam Trà My	Thôn 4, Trà Tập	2.20	-	-	-	-	-	Quyết định 1336/QĐ-BCA-H01 ngày 26/02/2020 của Bộ Công An phê duyệt dự án đầu tư	
15	Đường vào làng Mãng Dí, Trà Nam	Trà Nam	3.60	-	-	-	-	-	Nghị Quyết 68/NQ-HĐND ngày 25/12/19 về vốn chương trình 30a	
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>23.12</b>	<b>7.94</b>	<b>1.20</b>	<b>1.31</b>	<b>5.43</b>	-		
1	Thủy điện Nước Bươu	Trà Cang	23.12	7.94	1.20	1.31	5.43		Quyết định số 2597/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Công văn số 1573/UBND-KTN ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh v/v điều các thông số quy hoạch dự án thủy điện Nước Bươu	Trước đây đã có trong NQ37, nay giảm diện tích
<b>III</b>	<b>HUYỆN QUẾ SƠN (01 danh mục)</b>		<b>1.62</b>	<b>1.62</b>	<b>1.62</b>	-	-	-		
*	<b>Vốn ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	-		
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>1.62</b>	<b>1.62</b>	<b>1.62</b>	-	-	-		
1	Khu dân cư Hương Quế Đông	Quế Phú	1.62	1.62	1.62	-	-	-	Công văn số 2233/UBND-KTN ngày 22/4/2020 của UBND tỉnh v/v chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng nhà ở KDC Hương Quế Đông xã Quế Phú	
<b>IV</b>	<b>HUYỆN PHƯỚC SƠN (07 danh mục)</b>		<b>28.40</b>	<b>0.20</b>	<b>0.10</b>	<b>0.10</b>	-	-		
*	<b>Vốn ngân sách (04 danh mục)</b>		<b>2.90</b>	<b>0.20</b>	<b>0.10</b>	<b>0.10</b>	-	-		
1	Đường sản xuất thôn 4 nổi dài (thôn 9 cũ) xã Phước Hiệp	Phước Hiệp	0.50	-	-	-	-	-	Nghị quyết 03/NQ-HĐND của huyện- Chương trình 30 a	
2	Đường sản xuất thôn 2, thôn 3 xã Phước Chánh	Phước Chánh	1.00	-	-	-	-	-	Nghị quyết 03/NQ-HĐND của huyện- Chương trình 30 a	
3	Nghĩa địa thôn 2 xã Phước Chánh	Phước Chánh	1.00	0.20	0.10	0.10	-	-	Nghị quyết 03/NQ-HĐND của huyện- Chương trình 30 a	
4	Đường vào khu sản xuất từ cầu khe Mẹ vào khe Xương thôn 5	Phước Hòa	0.40	-	-	-	-	-	Quyết định số 444/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của UBND huyện - Chương trình nông thôn mới	
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (03 danh mục)</b>		<b>25.50</b>	-	-	-	-	-		
1	Lồng hồ giai đoạn 2 - Nhà máy thủy điện Đăk Mí 3 ( Phước Công 4,4 ha và Phước Lộc 5,8 ha)	Phước Công - Phước Lộc	10.20	-	-	-	-	-	Quyết định số 1332/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND tỉnh - Công trình chuyển tiếp năm 2019	

TT	Tên danh mục, dự án chuyên mục đích sử dụng đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ					Văn bản chủ trương đầu tư	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó:					
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	Rừng đặc dụng		
2	Khai thác vàng gốc Bãi thôn 8- Phước Hiệp	Phước Hiệp	5.00	-	-	-	-	-	Giấy phép thăm dò khoáng sản số 3930/GP-UBND ngày 07/11/2016 của UBND tỉnh	
3	Khai thác khoáng sản vàng gốc tại khu vực thôn 1 xã Phước Thành	Phước Thành	10.30	-	-	-	-	-	Giấy phép thăm dò khoáng sản số 3634/GP-UBND ngày 12/10/2017 của UBND tỉnh	
<b>V</b>	<b>THỊ XÃ ĐIỆN BẢN (35 danh mục)</b>		<b>432.35</b>	<b>33.54</b>	<b>33.54</b>					
<b>*</b>	<b>Vốn ngân sách (08 danh mục)</b>		<b>4.67</b>	<b>3.06</b>	<b>3.06</b>					
1	Hội trường UBND phường Điện An	Điện An	0.12	0.12	0.12				Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thị xã Điện Bàn về việc bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020	
2	Tuyến đường từ công ty may Huy Hoàng đến nhà ông Lê Viết Thu	Điện An	0.38	0.05	0.05				Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thị xã Điện Bàn về việc bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020	
3	Tuyến đường từ ĐT 609 cũ đến Bờ Kê Thanh Toa	Điện An	0.3	0.05	0.05				Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thị xã Điện Bàn về việc bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020	
4	Tuyến đường từ nhà ông Nguyễn Nhờ đến đường ĐT 609 mới	Điện An	0.68	0.30	0.30				Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thị xã Điện Bàn về việc bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020	
5	Khu dân cư nông thôn mới thôn Bồng Lai giai đoạn 2	Điện Minh	0.94	0.84	0.84				Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 4/11/2019 của HĐND xã Điện Minh V/v Đầu tư công năm 2020; Quyết định 297/QĐ-UBND ngày 11/11/2019 của UBND thị xã Điện Bàn V/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư nông thôn mới để tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng xã Điện Minh (giai đoạn 2)	
6	Mở rộng đường ĐT607A (phần diện tích còn lại chưa thu hồi)	Điện Nam Đông	0.05						Quyết định số 56/QĐ-UBND của HĐND Tỉnh Quảng Nam phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	
7	Giải phóng mặt bằng, tái định cư tại khu vực Xi nghiệp đình	Vĩnh Điện	0.10						Thông báo số 630/TB-UBND ngày 26/12/2019 của UBND thị xã Điện Bàn V/v Kết luận của chủ tịch UBND thị xã Trần Úc tại cuộc họp giao ban ngày 23/12/2019	
8	Đường và cầu ĐH7 qua sông Vĩnh Điện	Điện Ngọc, Điện Thăng Bắc	2.10	1.70	1.70				Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh về Quyết định chủ trương đầu tư	
<b>*</b>	<b>Vốn ngoài ngân sách (27 danh mục)</b>		<b>427.68</b>	<b>30.48</b>	<b>30.48</b>					
1	Khu đô thị Hưng Thịnh	Điện Dương	6.00						Công văn số 1814/UBND-KTN ngày 01/4/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng KĐT Hưng Thịnh tại đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
2	Khu đô thị Smart City Quảng Nam	Điện Dương	23.30						Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư dự án; Công văn 2518/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Smart City Quảng Nam tại Khu đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
3	Khu đô thị Phúc Viên	Điện Dương	20.70	8.12	8.12				Quyết định 2157/QĐ-UBND ngày 15/6/2017 của UBND tỉnh V/v giao chủ đầu tư; Công văn số 2466/UBND-KTN ngày 6/5/2020 của UBND tỉnh Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Phúc Viên tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	

TT	Tên danh mục, dự án chuyển mục đích sử dụng đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ				Văn bản chủ trương đầu tư	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó:				
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ		
4	Khu đô thị Tân Khang	Điện Dương	14.54					Quyết định số 2369/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư dự án; Công văn 2520/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Tân Khang tại Khu đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
5	Khu đô thị ven sông Dương Hội	Điện Dương	5.02	2.53	2.53			Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư; Công văn 2206/UBND-KTN ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị ven sông Dương Hội tại Khu đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
6	Khu đô thị An Bình RIVERSIDE	Điện Dương	3.89	2.00	2.00			Quyết định số 1832/QĐ-UBND ngày 24/5/2017 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư dự án; Công văn 2207/UBND-KTN ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị An Bình Riverside tại Khu đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
7	Công viên nông nghiệp công nghệ cao Điện Hòa	Điện Hòa	147.72	9.00	9.00			Quyết định 3922/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Quyết định chủ trương đầu tư	
8	Đường dây 110 KV Duy Xuyên - Hội An	Điện Nam Đông, Điện Phương	0.09	0.04	0.04			Công văn 5322/UBND-KTN ngày 19/11/2015 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v thỏa thuận hướng tuyến đường dây 110 KV Duy Xuyên - Hội An; Quyết định số 282/QĐ-EVNPC ngày 9/8/2019 của Tổng Công ty Điện lực miền Trung v/v Phê duyệt Báo cáo NCKT ĐTXD dự án; Vốn vay thương mại và vốn KHCN của Tổng Công ty Điện lực miền Trung	
9	Khu nhà ở cho người thu nhập thấp	Điện Nam Trung	7.39					Quyết định số 4053/QĐ-UBND ngày 16/11/2016 của UBND tỉnh v/v Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500; Công văn 1798/UBND-KTN ngày 1/4/2020 của UBND tỉnh Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu nhà ở cho người thu nhập thấp tại Đô thị mới Điện nam - Điện Ngọc;	
10	Thu hồi đất ngoài ranh giới Khu đô thị Ngân Cầu để bố trí mương thoát nước và taluy đắp đất san nền	Điện Ngọc	0.83	0.21	0.21			Công văn 289/UBND-KTN ngày 16/1/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v chủ trương thu hồi đất ngoài ranh giới Khu đô thị Ngân Cầu để bố trí mương thoát nước và taluy đắp đất san nền	
11	Khu dân cư Green Land	Điện Ngọc	1.75					Công văn 1795/UBND-KTN ngày 1/4/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư Green Land tại Khu đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	
12	Khu đô thị Home Land Paradise Village	Điện Ngọc	27.96					Công văn 2523/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Home Land Paradise Village tại Đô thị mới Điện nam - Điện Ngọc	
13	Cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp trung tâm huyện lỵ, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Quảng Nam	Điện Thọ	0.003	0.003	0.003			Công văn 6088/UBND-KTN ngày 7/11/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v thỏa thuận hướng tuyến đường dây và địa điểm xây dựng dự án KFW3.2 tỉnh Quảng Nam; Quyết định 1369/QĐ-BCT ngày 24/4/2018 của Bộ Công thương V/v phê duyệt BCNCKT ĐTXD dự án; Vốn vay ODA của Chính phủ Đức	

TT	Tên danh mục, dự án chuyển mục đích sử dụng đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ					Văn bản chủ trương đầu tư	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó:					
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	Rừng đặc dụng		
14	Khu đô thị phức hợp Hà My	Điện Dương	5.15	4.50	4.50				Công văn 1796/UBND-KTN ngày 1/4/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị phức hợp Hà My tại Khu đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	
15	Khu đô thị R.O.S.E ĐỒ	Điện Dương	25.63	1.93	1.93				Quyết định số 1753/QĐ-UBND ngày 07/06/2018 chuyển giao chủ đầu tư; Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 26/05/2017 phê duyệt quy hoạch 1/500 điều chỉnh; Công văn 2516/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị R.O.S.E ĐỒ tại Đô thị mới Điện nam - Điện Ngọc	
16	Khu đô thị Nam Ngọc	Điện Nam Bắc, Điện Ngọc	10.05						Quyết định số 2133/QĐ-UBND ngày 13/6/2017 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư; Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt Quy hoạch Tổng mặt bằng chi tiết sử dụng đất (1/500); Công văn 2519/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Nam Ngọc tại Khu đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
17	Khu đô thị Bách Thành Vinh mở rộng	Điện Nam Trung	10.68						Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 18/03/2014 chuyển giao nhiệm vụ chủ đầu tư; Quyết định 2361/QĐ-UBND ngày 30/06/2017 phê duyệt quy hoạch 1/500 điều chỉnh; Công văn số 2462/UBND-KTN ngày 6/5/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận CTĐT dự án Khu đô thị Bách Thành Vinh mở rộng tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
18	Khu đô thị Bách Thành Vinh	Điện Nam Trung	12.87						Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 18/03/2014 chuyển giao nhiệm vụ chủ đầu tư; Quyết định 2362/QĐ-UBND ngày 30/06/2017 phê duyệt quy hoạch 1/500 điều chỉnh; Công văn số 2463/UBND-KTN ngày 6/5/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận CTĐT dự án Khu đô thị Bách Thành Vinh tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
19	Khu đô thị An Nam	Điện Nam Trung	19.43						Quyết định số 2847/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư; Công văn 2529/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị An Nam tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
20	Khu đô thị LAM	Điện Nam Trung	19.36						Quyết định số 2846/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư; Công văn 2527/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị LAM tại Đô thị mới Điện nam - Điện Ngọc	
21	Khu đô thị Bách Đạt	Điện Ngọc	8.37						Công văn 1797/UBND-KTN ngày 1/4/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị Bách Đạt tại Khu đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	
22	Khu đô thị 7B mở rộng	Điện Ngọc	19.53						Quyết định 2450/QĐ-UBND ngày 10/7/2017 của UBND tỉnh V/v chuyển giao nhiệm vụ chủ đầu tư; Quyết định số 1068/QĐ-UBND ngày 31/03/2017 phê duyệt quy hoạch 1/500 điều chỉnh; Công văn số 2461/UBND-KTN ngày 6/5/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận CTĐT dự án Khu đô thị 7B mở rộng tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	

TT	Tên danh mục, dự án chuyển mục đích sử dụng đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ					Văn bản chủ trương đầu tư	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó:					
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	Rừng đặc dụng		
23	Khu đô thị số 9 mở rộng	Điện Ngọc	11.25						Quyết định số 1184/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng (1/500); Công văn 2524/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị số 9 mở rộng tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
24	Khu đô thị Mỹ Gia	Điện Ngọc	10.81						Quyết định số 3377/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư; Công văn 2517/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Mỹ Gia tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
25	Khu đô thị, dịch vụ du lịch ven sông Cỏ Cò	Điện Ngọc	14.06	1.90	1.90				Quyết định số 3377/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư; Công văn 2528/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị, dịch vụ du lịch ven sông Cỏ Cò tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
26	Khu dân cư mới Thái Dương 2	Điện Ngọc	0.75						Công văn 2004/UBND-KTN ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới Thái Dương 2 tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
27	Khu dân cư khối 5	Vĩnh Điện	0.55	0.25	0.25				Công văn 5400/UBND-KTN ngày 24/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án phát triển bất động sản xây dựng Khu dân cư Khối 5, Vĩnh Điện	
<b>VI</b>	<b>HUYỆN THẮNG BÌNH (01 danh mục)</b>		<b>3.50</b>	<b>1.00</b>	<b>1.00</b>	-	-	-		
*	<b>Vốn ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>3.50</b>	<b>1.00</b>	<b>1.00</b>	-	-	-		
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình tuyến giao thông 3 tháng 2 đến Quốc lộ 14E (giai đoạn 2, đôn từ trường THPT Thái Phiên đến Quốc lộ 14E)	Thị trấn Hà Lam	3.50	1.00	1.00				Quyết định số 3125/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường từ Trường THPT Thái Phiên đến Quốc lộ 14E, huyện Thăng Bình; HĐND huyện Thăng Bình thống nhất tại Thông báo số 07/TB-UBND ngày 16/4/2020	
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (0 danh mục)</b>									
<b>VII</b>	<b>HUYỆN TIỀN PHƯỚC (01 Danh mục)</b>		<b>1.00</b>	<b>0.95</b>	<b>0.65</b>	<b>0.30</b>	-	-		
*	<b>Vốn ngân sách (0 danh mục)</b>									
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>1.00</b>	<b>0.95</b>	<b>0.65</b>	<b>0.30</b>	-	-		
1	Khu tái định cư Đường dây 500 KV Quảng Trạch - Đốc Sỏi	Thôn 2, xã Tiên Lãnh	1.00	0.95	0.65	0.30			Quyết định số 2025/QĐ-TTg ngày 14/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và một số cơ chế đặc thù đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Đường dây 500 kV Quảng Trạch - Đốc Sỏi và Dự án đường dây 500 kV Đốc Sỏi - Pleiku 2; Công văn số 428/UBND-TH ngày 11/3/2020 của UBND huyện Tiên Phước v/v lập hồ sơ, thủ tục xây dựng Khu tái định cư dự án Đường dây 500 kV Quảng Trạch - Đốc Sỏi đoạn qua địa bàn xã Tiên Lãnh	
<b>VIII</b>	<b>HUYỆN HIỆP ĐỨC (06 danh mục)</b>		<b>3.31</b>	<b>1.26</b>	<b>1.26</b>	-	-	-		
*	<b>Vốn trong ngân sách (05 danh mục)</b>		<b>1.31</b>	<b>0.91</b>	<b>0.91</b>	-	-	-		
1	Kênh đồng Bộ Đội, xã Quế Thọ	Quế Thọ	0.25	0.25	0.25				Nghị quyết 82/NQ-HĐND ngày 24/12/2019 của HĐND huyện Hiệp Đức về phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước và vốn đầu tư XDDB năm 2020;	

TT	Tên danh mục, dự án chuyên mục đích sử dụng đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ					Văn bản chủ trương đầu tư	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó:					
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	Rừng đặc dụng		
2	Kiên cố hóa kênh đồng Nà Sur, xã Quế Bình	xã Quế Bình nay là thị trấn Tân Bình	0.38	0.38	0.38	-	-	-	Nghị quyết 82/NQ-HĐND ngày 24/12/2019 của HĐND huyện Hiệp Đức về phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước và vốn đầu tư XDDB năm 2020; ...	
3	Kênh trạm bơm chìm Lộc An, xã Bình Lâm	xã Bình Lâm	0.15	0.10	0.10	-	-	-	Nghị quyết 82/NQ-HĐND ngày 24/12/2019 của HĐND huyện Hiệp Đức về phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước và vốn đầu tư XDDB năm 2020; ...	
4	Kênh ruộng Quán và ruộng Đập, xã Quế Bình	xã Quế Bình nay là thị trấn Tân Bình	0.45	0.144	0.144	-	-	-	Nghị quyết 82/NQ-HĐND ngày 24/12/2019 của HĐND huyện Hiệp Đức về phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước và vốn đầu tư XDDB năm 2020; ...	
5	Xây dựng mới nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Việt An, xã Bình Lâm	xã Bình Lâm	0.08	0.04	0.04	-	-	-	Kế hoạch nông thôn mới 2020 của xã Bình Lâm; theo Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2020 của UBND huyện Hiệp Đức về phê duyệt kế hoạch trung hạn Chung trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2018-2020	
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>2.00</b>	<b>0.35</b>	<b>0.35</b>	-	-	-		
1	Cum công nghiệp Việt An	xã Bình Lâm	2.00	0.35	0.35				Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của UBND tỉnh về Quyết định chủ trương đầu tư	
<b>XIX</b>	<b>HUYỆN TÂY GIANG (02 danh mục)</b>		<b>5.07</b>	<b>0.25</b>	<b>0.25</b>					
*	<b>Vốn ngân sách (02 danh mục)</b>		<b>5.07</b>	<b>0.25</b>	<b>0.25</b>					
1	Mở rộng trụ sở Ban Quản lý RPH huyện Tây Giang	Xã A Tiêng	0.03	-					Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 27/9/2019 của HĐND huyện	
2	Đường giao thông Bhlóc đi thôn Adzóc	Xã Bhalêê	5.04	0.25	0.25				Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND huyện	
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (0 danh mục)</b>		-							
<b>X</b>	<b>HUYỆN ĐẠI LỘC (01 Danh mục)</b>		<b>3.80</b>	-	-	-	-	-		
*	<b>Vốn trong ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	-		
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>3.80</b>	-	-	-	-	-		
1	Nhà máy xử lý rác thải	Ái Nghĩa	3.800	-	-	-	-	-	Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của UBND tỉnh phê duyệt đề án quản lý chất thải rắn tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Công trình cấp bách
<b>XI</b>	<b>HUYỆN PHÚ NINH (01 danh mục)</b>		<b>0.05</b>	-	-	-	-	-		
*	<b>Vốn ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>0.05</b>	-	-	-	-	-		
1	Bia đi tích và tiểu hoa viên căn cứ Ao Lầy	Phú Thịnh	0.050	-	-	-	-	-	Quyết định số 4186/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND huyện Phú Ninh phê duyệt dự án đầu tư các dự án tu bổ đi tích cấp tỉnh năm 2017	
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (0 danh mục)</b>									
<b>XII</b>	<b>HUYỆN ĐÔNG GIANG (07 danh mục)</b>		<b>11.53</b>	<b>0.20</b>	<b>0.20</b>	-	-	-		
*	<b>Vốn ngân sách (07 danh mục)</b>		<b>11.53</b>	<b>0.20</b>	<b>0.20</b>	-	-	-		
1	Trường tiểu học A Rooi	xã A Rooi	0.20	0.20	0.20	-	-	-	Nghị Quyết số 13/NQ-HĐND ngày 26/12/2019 của HĐND huyện về việc phân bổ vốn đầu tư năm 2020	
2	Nghĩa trang nhân dân thị trấn Prao	TT. Prao	6.00	-	-	-	-	-		
3	Dựng bia đi tích lịch sử Làng Đào	xã Sông Kôn	0.70	-	-	-	-	-		
4	Hệ thống nước sinh hoạt Trung tâm xã Mã Cooih	xã Mã Cooih	0.60	-	-	-	-	-	Nghị Quyết số 01/NQ-HĐND ngày 21/4/2020 của HĐND huyện về việc bổ sung danh mục dự án đầu tư công năm 2020	
5	Hệ thống nước sinh hoạt Trung tâm xã A Ting	xã A Ting	0.60	-	-	-	-	-	ngoài danh mục quy định tại Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 và Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày	

TT	Tên danh mục, dự án chuyển mục đích sử dụng đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ					Văn bản chủ trương đầu tư	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó:					
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	Rừng đặc dụng		
6	Đường GTNT từ Bút Tựa đi thôn Bút Nga (Nay là thôn Bhlô Bền đến thôn Pho) xã Sông Kôn	xã Sông Kôn	3.40	-	-	-	-	-	ngày 12/7/2019 và Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 26/12/2019 của HĐND huyện	
7	Hệ thống điện Khu liên hợp thể thao huyện	TT. Prao	0.03	-	-	-	-	-	Nghị Quyết số 01/NQ-HĐND ngày 21/4/2020 của HĐND huyện về việc bổ sung danh mục dự án đầu tư công năm 2020 ngoài danh mục quy định tại Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 và Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 26/12/2019 của HĐND huyện	
*	Vốn ngoài ngân sách (0 danh mục)		-	-	-	-	-	-		



TT	Bổ sung danh mục dự án thu hồi đất năm 2020	Số lượng danh mục	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ				
				Tổng	Trong đó:			
					LUC	LUK	RPH	PDD
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>80</b>	<b>603.82</b>	<b>51.81</b>	<b>40.67</b>	<b>5.71</b>	<b>5.43</b>	-
*	Vốn ngân sách	45	119.09	10.46	6.36	4.10	-	-
*	Vốn ngoài ngân sách	35	484.72	41.34	34.30	1.61	5.43	-
<b>I</b>	<b>HUYỆN DUY XUYỀN</b>	<b>2</b>	<b>0.78</b>	<b>0.68</b>	<b>0.68</b>	-	-	-
*	Vốn ngân sách	2	0.78	0.68	0.68	-	-	-
*	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
<b>II</b>	<b>HUYỆN NAM TRÀ MY</b>	<b>16</b>	<b>112.40</b>	<b>12.10</b>	<b>1.36</b>	<b>5.31</b>	<b>5.43</b>	-
*	Vốn trong ngân sách	15	89.28	4.16	0.16	4.00	-	-
*	Vốn ngoài ngân sách	1	23.12	7.94	1.20	1.31	5.43	-
<b>III</b>	<b>HUYỆN QUẾ SƠN</b>	<b>1</b>	<b>1.62</b>	<b>1.62</b>	<b>1.62</b>	-	-	-
*	Vốn ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
*	Vốn ngoài ngân sách	1	1.62	1.62	1.62	-	-	-
<b>IV</b>	<b>HUYỆN PHƯỚC SƠN</b>	<b>7</b>	<b>28.40</b>	<b>0.20</b>	<b>0.10</b>	<b>0.10</b>	-	-
*	Vốn ngân sách	4	2.90	0.20	0.10	0.10	-	-
*	Vốn ngoài ngân sách	3	25.50	-	-	-	-	-
<b>V</b>	<b>THỊ XÃ ĐIỆN BÀN</b>	<b>35</b>	<b>432.35</b>	<b>33.54</b>	<b>33.54</b>	-	-	-
*	Vốn ngân sách	8	4.67	3.06	3.06	-	-	-
*	Vốn ngoài ngân sách	27	427.68	30.48	30.48	-	-	-
<b>VI</b>	<b>HUYỆN THĂNG BÌNH</b>	<b>1</b>	<b>3.50</b>	<b>1.00</b>	<b>1.00</b>	-	-	-
*	Vốn ngân sách	1	3.50	1.00	1.00	-	-	-
*	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
<b>VII</b>	<b>HUYỆN TIỀN PHƯỚC</b>	<b>1</b>	<b>1.00</b>	<b>0.95</b>	<b>0.65</b>	<b>0.30</b>	-	-
*	Vốn ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
*	Vốn ngoài ngân sách	1	1.00	0.95	0.65	0.30	-	-
<b>VIII</b>	<b>HUYỆN HIỆP ĐỨC</b>	<b>6</b>	<b>3.31</b>	<b>1.26</b>	<b>1.26</b>	-	-	-
*	Vốn trong ngân sách	5	1.31	0.91	0.91	-	-	-
*	Vốn ngoài ngân sách	1	2.00	0.35	0.35	-	-	-
<b>XIX</b>	<b>HUYỆN TÂY GIANG</b>	<b>2</b>	<b>5.07</b>	<b>0.25</b>	<b>0.25</b>	-	-	-
*	Vốn ngân sách	2	5.07	0.25	0.25	-	-	-
*	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
<b>X</b>	<b>HUYỆN ĐẠI LỘC</b>	<b>1</b>	<b>3.80</b>	-	-	-	-	-
*	Vốn ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
*	Vốn ngoài ngân sách	1	3.80	-	-	-	-	-
<b>XI</b>	<b>HUYỆN PHÚ NINH</b>	<b>1</b>	<b>0.05</b>	-	-	-	-	-
*	Vốn ngân sách	1	0.05	-	-	-	-	-
*	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-